TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **120**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27-12-2017
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Trường Phát.

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đình Nam

2. Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà: Đinh Thị Hạ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 579/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Nguyễn Thị K có mặt; anh Nguyễn Văn T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 10 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị K trình bày: trên cơ sở tự nguyện, chị và anh Nguyễn Văn T tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai vào ngày 10 tháng 3 năm 2016. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai.

Cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nên thường hay cãi nhau và không quan tâm đến nhau. Chỉ vì chuyện nhỏ mà vợ chồng mâu thuẫn và không còn chung sống với nhau từ tháng

9 năm 2017. Đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục tồn tại nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Chị và anh Nguyễn Văn T không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

- Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn T vẫn không có mặt tại Tòa án, do đó không có lời khai.

- Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân nhân dân huyện Xuân Lộc: về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và sự chấp hành pháp luật của các đương sự cơ bản đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: về quan hệ hôn nhân, cho chị Nguyễn Thị K được ly hôn với anh Nguyễn Văn T; về con chung, không có; về tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: chị Nguyễn Thị K khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn T hiện đang cư trú tại ấp A, xã X, huyện X nên quan hệ pháp luật là "*Ly hôn*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: chị Nguyễn Thị K khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn T nên chị Nguyễn Thị K là nguyên đơn, anh Nguyễn Văn T là bị đơn.

[3] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị Nguyễn Thị K cho rằng cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp thường hay cãi nhau và không quan tâm đến nhau, chỉ vì chuyện nhỏ mà vợ chồng mâu thuẫn và không còn chung sống với nhau từ tháng 9 năm 2017. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Văn T nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn T vẫn không có mặt để làm việc và hòa giải hàn gắn tình cảm. Qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy lời trình bày của chị Nguyễn Thị K phù hợp với lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn N là cha ruột của anh Nguyễn Văn T, như vậy đã đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Văn T mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy nên chấp nhận cho chị Nguyễn Thị K được ly hôn với anh Nguyễn Văn T là phù hợp.

[5] Về con chung: không có nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị K trình bày không có nên không xem xét.

[7] Về án phí: chị Nguyễn Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Xét thấy, nhận định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị K được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 000333 ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, chị Nguyễn Thị K đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS. Huyện Xuân Lộc;
- UBND xã X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký*)

Nguyễn Trần Trường Phát